

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN TUY PHONG
TỈNH BÌNH THUẬN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 171/2022/HS-ST

Ngày: 23 - 11 - 2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TUY PHONG, TỈNH BÌNH THUẬN

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Đồng Vũ.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Lê Hưng Quang.
2. Ông Nguyễn Trọng Di.

- *Thư ký phiên tòa:* Ông Văn Hồng Lễ, Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận tham gia phiên tòa:* Ông Trương Vĩnh Vinh, Kiểm sát viên.

Ngày 23/11/2022, tại Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 147/2022/TLST-HS ngày 14/10/2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 154/2022/QĐXXST-HS ngày 03/11/2022 đối với bị cáo:

Nguyễn Lê Chí V, sinh năm 2000, tại tỉnh Bình Thuận. Nơi cư trú: Khu phố G, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: Không biết chữ; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Lê Chí C và bà Võ Thị T; Vợ, con: Không có; Tiền án: Không; Tiền sự: 02 tiền sự:

- Ngày 06/3/2020 bị Chủ tịch Ủy ban nhân dân thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận áp dụng biện pháp giáo dục tại địa phương thời hạn 03 tháng (từ ngày 06/3/2020 đến ngày 06/6/2020) theo Quyết định số 39/QĐ-UBND về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy.

- Ngày 12/6/2020 bị Tòa án nhân dân huyện Tuy Phong áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc thời hạn 12 tháng về hành vi nhiều lần sử dụng trái phép chất ma túy theo Quyết định số 56/QĐ-TA.

Bị cáo đang chấp hành biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận, có mặt tại phiên tòa.

- *Bị hại:* Bà **Nguyễn Thị Xuân P**, sinh năm 2003. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

- *Người làm chứng:* Ông **Nguyễn Tấn H**, sinh năm 2000. (Vắng mặt)

Địa chỉ: Thôn L, xã Hòa Minh, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ ngày 04/6/2022 Nguyễn Lê Chí V đạp xe đạp đến nhà mẹ ruột ở Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận mục đích để xin tiền tiêu xài. Khi đến không có mẹ ruột ở nhà mà chỉ có Nguyễn Thị Xuân P (là em ruột của V) và con của P tên Gia Bảo đang ở nhà. V đi đến ngồi lên giường bố đặt tại phòng khách ngồi chơi cùng với Gia Bảo, còn P đang nấu ăn ở nhà sau, do bé Gia Bảo khóc nên P bế ra sau nhà để tắm. V nhìn thấy 01 chiếc điện thoại di động của P nhãn hiệu Samsung A32 màu xanh, 128gb, ốp lưng màu vàng đen họa tiết hình con hổ để dưới gối ở giường bố nên lén lút lấy trộm bỏ vào túi quần rồi giả vờ ngồi chơi một lúc rồi đạp xe đạp chạy ra khỏi nhà. P phát hiện bị mất điện thoại nên chạy bộ theo V nhưng không kịp nên trình báo Công an thị trấn P. V đạp xe đạp về đến nhà ông Tư gần nhà nội của V thì gặp Nguyễn Tấn H (là bạn của V) nhờ H đi cầm cố điện thoại giúp, H không biết điện thoại di động của V trộm cắp nên đồng ý đi cùng với V đến tiệm cầm đồ, trên đường đi thì bị Công an thị trấn P phát hiện đưa về trụ sở làm việc và thu giữ chiếc điện thoại di động trộm cắp.

Căn cứ biên bản và bản kết luận định giá tài sản số 46/KL-HĐĐG ngày 15/7/2022 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Tuy Phong, kết luận: 01 điện thoại Samsung A32 màu xanh: 5.490.000 đồng/chiếc x 1 x 60% = 3.294.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản định giá: 3.294.000 đồng (ba triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng).

Tại bản Cáo trạng số 141/CT-VKSTP-HS ngày 06/10/2022 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận đã truy tố bị cáo Nguyễn Lê Chí V về tội “Trộm cắp tài sản” theo khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa sơ thẩm:

- Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong: Vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố tại cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, đề nghị xử phạt bị cáo Nguyễn Lê Chí V từ 12 – 15 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”.

- Ý kiến bị cáo: Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng đã nêu là đúng, không oan. Bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử là đầy đủ và tuân thủ đúng theo quy định của pháp luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị hại đã được triệu tập hợp lệ nhưng vắng mặt, tại Cơ quan điều tra bị hại đã cung cấp đầy đủ lời khai. Xét thấy sự vắng mặt của bị hại không gây trở ngại cho việc giải quyết vụ án, Hội đồng xét xử vẫn tiến hành xét xử theo quy định tại khoản 1 Điều 292 Bộ luật tố tụng hình sự như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát tại phiên tòa.

[3] Tại phiên tòa, bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội, lời khai nhận tội của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án, đủ cơ sở để kết luận: Khoảng 11 giờ ngày 04/6/2022 tại nhà mẹ ruột của bị cáo Nguyễn Lê Chí V ở Khu phố T, thị trấn P, huyện Tuy Phong, tỉnh Bình Thuận, bị cáo V đã có hành vi lén lút, bí mật chiếm đoạt 01 điện thoại Samsung A32 màu xanh của em ruột là Nguyễn Thị Xuân P, theo kết luận định giá tài sản thì tài sản bị chiếm đoạt trị giá 3.294.000 đồng (ba triệu hai trăm chín mươi bốn nghìn đồng). Hành vi của bị cáo đã đủ các yếu tố cấu thành tội “Trộm cắp tài sản” quy định tại khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017 như cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Tuy Phong truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[4] Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Bị cáo thành khẩn khai báo, phạm tội lần đầu và thuộc trường hợp ít nghiêm trọng, tài sản bị chiếm đoạt đã được thu hồi trả lại cho bị hại nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm hại đến quyền sở hữu về tài sản của bị hại và làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự an ninh ở địa phương. Xét thấy, do cần tiền để tiêu xài và mua ma túy sử dụng, bị cáo đã thực hiện hành vi trộm cắp tài sản của người khác, do đó cần xử phạt bị cáo một mức án tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo để có tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm chung.

[5] Về xử lý vật chứng: Cơ quan điều tra đã trả lại tài sản bị chiếm đoạt cho bị hại là có căn cứ.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Bị hại đã được nhận lại tài sản bị chiếm đoạt, không yêu cầu bị cáo phải bồi thường gì khác. Do đó Hội đồng xét xử không xem xét, giải quyết.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ

Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Lê Chí V phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

Căn cứ: khoản 1 Điều 173; điểm i, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Lê Chí V 12 (mười hai) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày chấp hành án.

2. Về án phí:

Áp dụng: Điều 135, khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Bị cáo Nguyễn Lê Chí V phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND huyện Tuy Phong;
- Công an huyện Tuy Phong;
- Bị cáo, bị hại;
- Chi cục THADS huyện Tuy Phong;
- Cơ sở điều trị nghiện ma túy tỉnh Bình Thuận;
- Lưu: Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đồng Vũ